



CHÍNH SÁCH VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

CHỦ ĐỀ: CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TÀI CHÍNH

SỐ: JF14.1

NGƯỜI SỞ HỮU: Văn Phòng Giám Đốc

CÓ HIỆU LỰC
NGÀY: 4/86

ĐÃ SỬA ĐỔI
NGÀY: 11/2018

THAY THẾ: 1/18

THAM KHẢO:

MỤC ĐÍCH:

Montefiore Medical Center (Trung Tâm Y Tế) được dẫn dắt bởi sứ mệnh cung cấp sự chăm sóc chất lượng cao cho tất cả bệnh nhân của trung tâm. Chúng tôi cam kết phục vụ tất cả các bệnh nhân, bao gồm cả những người sinh sống trong khu vực dịch vụ của chúng tôi nhưng thiếu bảo hiểm y tế và không thể thanh toán toàn bộ hoặc một phần dịch vụ chăm sóc cần thiết mà họ nhận được tại Trung Tâm Y Tế. Chúng tôi cam kết đối xử với mọi bệnh nhân bằng tình thương, từ giường bệnh cho tới văn phòng tính phí, bao gồm cả nỗ lực thu các khoản thanh toán của chúng tôi. Ngoài ra, chúng tôi cam kết ủng hộ khả năng tiếp cận rộng hơn tới bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho tất cả người dân New York.

Trung Tâm Y Tế cam kết duy trì các chính sách hỗ trợ tài chính phù hợp với sứ mệnh và giá trị của mình và tính đến khả năng của cá nhân trong việc thanh toán cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe cần thiết về mặt y tế.

HƯỚNG DẪN VỀ CHÍNH SÁCH:

Chính sách này nhằm đưa ra các hướng dẫn của Trung Tâm Y Tế về việc cung cấp hỗ trợ tài chính cho bệnh nhân cần dịch vụ chăm sóc cấp cứu và cần thiết về mặt y tế nhưng thiếu bảo hiểm y tế hoặc sau khi đã sử dụng hết mọi nguồn thanh toán bảo hiểm. Hỗ trợ tài chính được cung cấp cho bệnh nhân đã được chứng minh là không có khả năng thanh toán, khác với không sẵn sàng thanh toán, được coi là nợ xấu. Theo yêu cầu của luật Liên Bang, các dịch vụ được cung cấp cho bệnh nhân tại các cơ sở là Trung Tâm Y Tế Theo Tiêu Chuẩn Liên Bang (Federally Qualified Health Center, FQHC) đều phải tuân theo chính sách thang tính phí theo mức thu nhập (JF15.1) của Mạng Lưới Y Tế Cộng Đồng Bronx (Bronx Community Health Network, BCHN).

Chính sách này áp dụng cho Montefiore Medical Center- Bệnh Viện Montefiore- Phân Khu Moses, Bệnh Viện Nhi tại Montefiore, Montefiore Medical Center-Bệnh Viện Weiler, Montefiore Medical Center-Bệnh Viện Wakefield và Montefiore Medical Center-Montefiore Westchester Square.

Vui lòng xem Bản Định Kèm B để biết các cơ sở chăm sóc sức khỏe khác thuộc chính sách này. Nếu một cơ sở không được liệt kê, bệnh nhân có thể liên hệ với văn phòng chính về hỗ trợ tài chính qua điện thoại theo số 718-920-5658, gửi email cho văn phòng hỗ trợ tài chính theo địa chỉ

financialaid@montefiore.org hoặc đến bất kỳ văn phòng hỗ trợ tài chính nào được liệt kê ở mục # 3 bên dưới để được xem xét và tư vấn về địa điểm. Chính sách được xem xét lại hàng năm.

1. Hỗ trợ tài chính sẽ được cung cấp cho:

- Bệnh nhân không có bảo hiểm cư trú ở khu vực dịch vụ chính của Trung Tâm Y Tế đang nhận dịch vụ cần thiết về mặt y tế hoặc chăm sóc cấp cứu (Xem Bản Đính Kèm A để biết Bảng Các Mức Hỗ Trợ Tài Chính); và
- Bệnh nhân cư trú ở khu vực dịch vụ chính của Trung Tâm Y Tế không còn phúc lợi y tế cho dịch vụ chăm sóc cần thiết về mặt y tế hoặc chăm sóc cấp cứu.
- Ngoại trừ các dịch vụ cấp cứu, bệnh nhân phải cư trú ở khu vực dịch vụ chính của Trung Tâm Y Tế thì một dịch vụ cụ thể mới hội đủ điều kiện rõ ràng để nhận được hỗ trợ tài chính. Khu vực dịch vụ chính của Trung Tâm Y Tế là Tiểu Bang New York. Bệnh nhân cư trú ngoài Tiểu Bang New York nhận được chăm sóc cấp cứu đều hội đủ điều kiện nhận được hỗ trợ tài chính.
- Khả năng hội đủ điều kiện nhận được hỗ trợ tài chính cho chăm sóc không phải cấp cứu dành cho người không cư trú tại Tiểu Bang New York sẽ được xác định căn cứ theo từng trường hợp và cần có sự phê duyệt của Phó Giám Đốc. Nếu bệnh nhân được phê duyệt nhận hỗ trợ tài chính như một ngoại lệ, họ sẽ được xem xét bằng tiêu chí tương tự như bệnh nhân cư trú ở khu vực dịch vụ chính (tổng thu nhập và quy mô gia đình gắn với mức nghèo liên bang).
- Các thủ tục mang tính tùy chọn không được coi là cần thiết về mặt y tế (ví dụ: phẫu thuật thẩm mỹ, điều trị vô sinh) đều không hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính. Bệnh nhân có thể nhận được giảm giá khi tự thanh toán cho các dịch vụ không được bao trả.
- Chính sách Hỗ Trợ Tài Chính tuân theo hướng dẫn của EMTALA.

2. Trung Tâm Y Tế không đặt giới hạn dịch vụ căn cứ vào tình trạng bệnh lý của bệnh nhân.

3. Bệnh nhân có thể đăng ký nhận hỗ trợ ở các văn phòng hỗ trợ tài chính tại:

- 111 East 210th Street (Phòng RS-001) 718-920-5658 (Phân Khu Moses)
- 600 East 233rd Street (Đăng Ký Trung Tâm) 718-920-9954 (Phân Khu Wakefield)
- 1825 Eastchester Road (Văn Phòng Tiếp Nhận Bệnh Nhân) 718-904-2865 (Phân Khu Weiler)
- 2475 St. Raymond Avenue (Đăng Ký Ngoại Trú) 718-430-7339 (Westchester Square)

Bản sao trên giấy của chính sách Hỗ Trợ Tài Chính, bản tóm lược Hỗ Trợ Tài Chính và/hoặc đơn đăng ký Hỗ Trợ Tài Chính đều được cung cấp theo yêu cầu, miễn phí, qua thư hoặc qua email. Quý vị có thể gửi yêu cầu qua email tới financialaid@montefiore.org. Quý vị cũng có thể tìm thấy các tài liệu này trên trang web của cơ sở tại <http://www.montefiore.org/financial-aid-policy>.

4. Bệnh nhân không có bảo hiểm nhận dịch vụ tại các phòng khám ngoại trú của Trung Tâm Y Tế có thể đăng ký nhận hỗ trợ tài chính khi đăng ký vào phòng khám. Tất cả các bệnh nhân nhận

được dịch vụ thông qua Montefiore có thể ghé đến một trong các văn phòng hỗ trợ tài chính bên trên để bắt đầu hoặc hoàn tất đơn đăng ký của mình. Trong EPIC, có một bảng Mức Nghèo Liên Bang (Federal Poverty Level, FPL) được hoàn tất thay cho đơn đăng ký hỗ trợ tài chính trên giấy. Tài liệu được sử dụng để đánh giá cần được quét lại và lưu trữ trong Thư Mục Điện Tử Về Bệnh Nhân (Electronic Patient Folder, EPF). Bảng FPL lưu trữ thu nhập, quy mô gia đình, ngày có hiệu lực và ngày kết thúc, tình trạng và loại tài liệu được thu thập.

5. Việc xác định khả năng hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính sẽ được thực hiện sớm nhất có thể trong quá trình lập kế hoạch và lên lịch chăm sóc. Các cố vấn sẽ hỗ trợ mọi bệnh nhân cần hỗ trợ hoàn tất đơn đăng ký hỗ trợ tài chính. Các dịch vụ cấp cứu sẽ không bị trì hoãn trong khi chờ quyết định tài chính. Bệnh nhân có thể đăng ký hỗ trợ tài chính trước khi nhận dịch vụ hoặc sau khi nhận hóa đơn. Bệnh nhân cũng có thể đăng ký hỗ trợ tài chính sau khi hóa đơn đã được gửi tới cơ quan thu nợ. Không có hạn chót cho thời điểm bệnh nhân có thể yêu cầu hoàn tất đơn đăng ký hỗ trợ tài chính.
6. Phê duyệt hỗ trợ tài chính sẽ có hiệu lực một năm. Bệnh nhân sẽ được đánh giá lại hàng năm để nhận hỗ trợ tài chính.
7. Bệnh nhân hoặc các bên chịu trách nhiệm tài chính được kỳ vọng hợp tác với Trung Tâm Y Tế trong việc đăng ký bảo hiểm công có sẵn (ví dụ: Medicaid, Child Health Plus và các Chương Trình Sức Khỏe Hội Đủ Điều Kiện (trong thời gian ghi danh mở) nếu được cho là có thể hội đủ điều kiện. Khả năng hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính không phụ thuộc vào việc hoàn thành đơn đăng ký Medicaid, quyết định bất kỳ cũng sẽ không bị trì hoãn để chờ quyết định về Medicaid.
8. Tổng thu nhập gắn với hướng dẫn về thu nhập theo Mức Nghèo Liên Bang công khai được điều chỉnh cho quy mô gia đình sẽ được sử dụng để xác định khả năng hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính. Quyết định chỉ dựa trên thu nhập hàng năm. Tài sản không được tính.
9. Trung Tâm Y Tế sẽ xác minh thu nhập hiện tại. Bằng chứng thu nhập có thể chấp nhận được như sau:
 - Bản xác nhận thất nghiệp
 - Giấy của An Sinh Xã Hội/lương hưu
 - Phiếu trả lương/giấy xác nhận công việc
 - Giấy trợ cấp
 - Giấy chứng thực giải thích thu nhập, trợ cấp và/hoặc tình hình tài chính hiện tại nếu không có bằng chứng khác về thu nhập
10. Sẽ có nhân viên tài chính để trợ giúp việc tư vấn hỗ trợ tài chính. Đơn đăng ký hỗ trợ tài chính sẽ được xem xét và quyết định nhanh chóng và trong vòng 30 ngày làm việc cho các dịch vụ không phải cấp cứu. Bệnh nhân có 30 ngày để phản đối quyết định hỗ trợ tài chính ban đầu. Bệnh nhân sẽ nhận được quyết định hỗ trợ tài chính qua thư, cuối thư phê duyệt/từ chối có thông báo về cách phản đối quyết định. Bệnh nhân nên bỏ qua mọi hóa đơn nào nhận được trong khi đơn đăng ký đang được xử lý. Bản kê khoản phải thanh toán của bệnh nhân đã hoàn tất đơn đăng ký hỗ trợ tài chính sẽ không được gửi đến cơ quan thu nợ trong khi đơn đăng ký đang được xử lý.
11. Thông báo về chính sách hỗ trợ tài chính của Trung Tâm Y Tế sẽ được cung cấp cho bệnh nhân, nhân viên và các cơ quan dịch vụ cộng đồng địa phương. Chính sách hỗ trợ tài chính của Trung Tâm Y Tế sẽ được cung cấp bằng nhiều ngôn ngữ cho bất kỳ bên nào tìm kiếm thông tin đó theo các cách sau:

- Văn phòng tiếp nhận bệnh nhân
- Văn phòng đăng ký của Phòng Cấp Cứu
- <http://www.montefiore.org/financial-aid-policy>
- Qua thư theo yêu cầu
- Qua việc liên hệ với Tổng Đài theo số 718-944-3800
- Qua việc gửi email tới financialaid@montefiore.org

Tình Trạng Sẵn Có Của Hỗ Trợ Tài Chính được công khai trên:

- Trên mọi bản kê giao dịch của cơ sở kế thừa và bản kê của văn phòng tính phí hợp nhất của EPIC
- Bảng thông báo ở lối vào hướng dẫn cho bệnh nhân về địa điểm phòng để liên hệ nhận hỗ trợ tài chính.
- Màn hình điện tử trên Mọi Máy Tính Của Cơ Quan Liên Kết và TV Ở Phòng Chờ.
- www.montefiore.org/financial-aid-policy
- Dưới dạng gói Câu Hỏi Và Thông Tin trong Chương Trình Tại Chức Phi Lâm Sàng Hàng Năm
- Bảng hiệu trên tường tại Khoa Cấp Cứu, Văn Phòng Tiếp Nhận Bệnh Nhân, văn phòng Tính Phí và Medicaid cùng các khu vực đăng ký và khu vực chờ khác.

Tất cả các nhân viên của cơ quan tiếp nhận, đăng ký và thu tiền đều được đào tạo về chính sách hỗ trợ tài chính của Trung Tâm Y Tế. Một chương trình tại chức được cung cấp cho tất cả các khu vực với hướng dẫn về nơi có thể giới thiệu cho bệnh nhân có nhu cầu hỗ trợ.

12. Bệnh nhân có thể phản đối quyết định hỗ trợ tài chính của Trung Tâm Y Tế nếu họ bị từ chối hỗ trợ tài chính hoặc cho rằng quyết định bất lợi. Bệnh nhân phản đối quyết định hỗ trợ tài chính phải cung cấp bằng chứng về thu nhập và chi phí hiện tại. Bệnh nhân có 30 ngày để hoàn tất đơn phản đối và sẽ được thông báo về quyết định qua thư trong vòng 30 ngày kể từ ngày gửi đơn phản đối. Dựa trên thông tin được cung cấp, bệnh nhân có thể được đánh giá để được giảm trừ thêm hoặc tham gia chương trình thanh toán kéo dài.
13. Bệnh nhân có thể áp dụng chương trình thanh toán nếu họ không thể thanh toán toàn bộ khoản tiền đã được giảm trừ. Khoản thanh toán hàng tháng không được vượt quá 10% thu nhập hàng tháng của bệnh nhân. Chương trình thanh toán kéo dài cũng cung cấp quy trình phản đối. Nếu bệnh nhân đặt cọc, khoản tiền này được coi là một phần khoản thanh toán tính vào số dư hỗ trợ tài chính của họ. Trung Tâm Y Tế không tính lãi số dư của bệnh nhân.
14. Trung Tâm Y Tế duy trì chính sách lập hóa đơn và thu tiền riêng. Quý vị có thể tìm thấy chính sách này trên Trang Web của Trung Tâm Y Tế: <http://www.montefiore.org/financial-aid-policy> hoặc yêu cầu bản sao trên giấy bằng cách liên hệ với văn phòng hỗ trợ tài chính của chúng tôi được liệt kê trong #3.
15. Bệnh nhân sẽ nhận được thông báo 30 ngày trước khi có bất kỳ bản kê khoản phải thanh toán nào được chuyển tiếp đến cơ quan thu nợ cho việc không yêu cầu hoặc hoàn tất đơn đăng ký hỗ trợ tài chính hoặc không thanh toán số dư hỗ trợ tài chính.

16. **Tiêu Chí của Cơ Quan Thu Nợ Chính:**

Sau khi bản kê khoản phải thanh toán được chuyển đến cơ quan Thu Nợ Chính, bản kê này sẽ trải qua quy trình nội bộ để xác minh về bảo hiểm Medicaid hiện có, địa chỉ và số điện thoại, khả năng hội đủ điều kiện nhận chăm sóc từ thiện nếu chưa được xem xét và trải qua quy trình gửi lại thư. Sau khi đã hoàn tất quy trình này, các nỗ lực thu nợ sau sẽ được thực hiện:

- Ít nhất 1-4 thư sẽ được gửi
- Ít nhất 1-4 cuộc gọi điện thoại sẽ được thực hiện
- Bản kê khoản phải thanh toán của bệnh nhân Quá Cố và Phá Sản sẽ được gửi lại để xóa nợ
- Bản kê khoản phải thanh toán bị trả lại qua thư và không có số điện thoại sẽ được đóng lại và gửi lại cho MMC để chuyển tới cơ quan thu nợ thứ hai
- Bản kê khoản phải thanh toán cần phải thu đã quá 180 ngày kể từ ngày giới thiệu được đóng lại và gửi lại cho MMC để chuyển tới cơ quan thu nợ thứ hai

Tiêu Chí của Cơ Quan Thu Nợ Thứ Hai:

Sau khi bản kê khoản phải thanh toán được chuyển đến cơ quan Thu Nợ Thứ Hai, bản kê này sẽ trải qua quy trình nội bộ để xác minh về bảo hiểm Medicaid hiện có, địa chỉ và số điện thoại và trải qua quy trình gửi lại thư. Sau khi đã hoàn tất quy trình này, các nỗ lực thu nợ sau sẽ được thực hiện:

- Ít nhất 1-4 thư sẽ được gửi
- Ít nhất 1-4 cuộc gọi điện thoại sẽ được thực hiện
- Bản kê khoản phải thanh toán của bệnh nhân Quá Cố và Phá Sản sẽ được gửi lại để xóa nợ
- Bản kê khoản phải thanh toán bị trả lại qua thư và không có số điện thoại sẽ được đóng lại và gửi lại cho MMC để xóa nợ
- Bản kê khoản phải thanh toán cần phải thu đã quá 90-180 ngày kể từ ngày giới thiệu được đóng lại và gửi lại cho MMC để xóa nợ

17. Trung Tâm Y Tế cấm việc thu nợ đối với bất cứ bệnh nhân nào hội đủ điều kiện nhận Medicaid vào thời điểm dịch vụ được cung cấp.
18. Tất cả các cơ quan thu nợ liên kết với Trung Tâm Y Tế đều phải có một bản sao chính sách hỗ trợ tài chính của Trung Tâm Y Tế và sẽ giới thiệu mọi bệnh nhân cần hỗ trợ trở lại Trung Tâm Y Tế để được đánh giá và giảm trừ hóa đơn dựa trên thu nhập hàng năm và quy mô gia đình.
19. Văn Phòng Hỗ Trợ Tài Chính sẽ đánh giá việc tuân thủ chính sách bằng cách cử “bệnh nhân bí mật” đến khu vực tiếp nhận và đăng ký để đảm bảo các Cơ Quan Liên Kết treo các bảng hiệu, có sẵn bản tóm lược và nhận thức rằng Trung Tâm Y Tế cung cấp hỗ trợ tài chính.
20. Hỗ trợ tài chính toàn bộ sẽ được cấp cho bệnh nhân có hóa đơn tự thanh toán chưa trả và hiện có bảo hiểm Medicaid.
21. Tình trạng nhập cư không phải là tiêu chí để xác định khả năng hội đủ điều kiện.
22. Trung Tâm Y Tế sử dụng phân tích dự đoán để hỗ trợ cho việc quyết định chăm sóc từ thiện nếu không có đơn đăng ký hỗ trợ tài chính đã hoàn tất. Kết quả này không có nghĩa là bệnh nhân

không hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính. Nếu bệnh nhân hoàn tất đơn đăng ký hỗ trợ tài chính bằng tài liệu chứng minh rằng thu nhập của họ thấp hơn danh mục được quyết định bằng phân tích dự đoán, trách nhiệm tài chính của bệnh nhân sẽ được giảm trừ thêm xuống khoản tiền thấp hơn. Đối với các cơ sở có trên EPIC, Experian sẽ được sử dụng. Xem Xét Hỗ Trợ Tài Chính của Experian Healthcare/Từ Thiện Giả Định sử dụng thông tin tài chính có trong báo cáo tín dụng của bệnh nhân và các đặc điểm cụ thể khác của bệnh nhân để ước tính mức thu nhập và vị trí của họ trong Mức Nghèo Liên Bang để hội đủ điều kiện cho chương trình chăm sóc từ thiện của bệnh viện. Các yêu cầu thông qua Xem Xét Hỗ Trợ Tài Chính của Experian Healthcare là các truy vấn mềm chỉ khách hàng mới xem được và không ảnh hưởng đến điểm tín dụng. Nếu khách hàng có bất kỳ câu hỏi hoặc lo ngại nào về truy vấn, họ có thể liên hệ với bộ phận Chăm Sóc Khách Hàng của Experian Healthcare theo số (763) 416-1030. Đối với các cơ sở được tính phí thông qua American Healthware/EGLU (hệ thống kế thừa) thì Transunion được sử dụng. Nếu khách hàng có câu hỏi hoặc lo ngại về truy vấn, họ có thể liên hệ với đường dây Tín Dụng của bộ phận Chăm Sóc Khách Hàng của Transunion theo số (800) 916-8800.

23. Bản kê giao dịch của Trung Tâm Y Tế sẽ cho bệnh nhân biết họ nhận được hỗ trợ tài chính hay giảm giá khi tự thanh toán.
24. Trung Tâm Y Tế không sử dụng các phương pháp thu nợ khác thường. Các phương pháp thu nợ khác thường chúng tôi không sử dụng bao gồm:
 - Khấu trừ vào lương
 - Báo cáo cho cơ quan tín dụng
 - Bán nợ
25. Bệnh nhân có bất kỳ khiếu nại nào về chính sách hoặc quy trình hỗ trợ tài chính của Trung Tâm Y Tế có thể gọi cho Đường Dây Nóng Khiếu Nại của Sở Y Tế Tiểu Bang New York theo số 1-800- 804-5447. Thông tin này cũng có trong thư từ chối.
26. Đối với các cá nhân không bảo hiểm tại hoặc dưới mức 100% so với FPL và được phê duyệt nhận hỗ trợ tài chính, trách nhiệm tài chính của bệnh nhân sẽ được giới hạn ở khoản thanh toán danh định được liệt kê bên dưới cho các dịch vụ sau (Xem Bản Đính Kèm A để biết mức giá):
 - Nội Trú – \$150/lần ra viện
 - Phẫu Thuật Không Lưu Trú – \$150/thủ thuật
 - Phòng Cấp Cứu Người Lớn và Dịch Vụ Phòng Khám – \$15/lần thăm khám
 - Phòng Cấp Cứu Tiền Sản và Nhi Khoa và Dịch Vụ Phòng Khám – miễn phí
27. Đối với các cá nhân không bảo hiểm tại hoặc dưới mức 300% so với FPL và được phê duyệt nhận hỗ trợ tài chính, trách nhiệm tài chính của bệnh nhân sẽ căn cứ trên thang tính phí theo mức thu nhập với mức trần là khoản tiền sẽ được Medicare và các bên thanh toán Thương Mại chi trả cũng cho các dịch vụ đó (Xem Bản Đính Kèm A để biết mức giá).
28. Chính sách hỗ trợ tài chính của Trung Tâm Y Tế cũng sẽ mở rộng cho các cá nhân không bảo hiểm tại mức từ 300% đến 500% so với FPL và được phê duyệt nhận hỗ trợ tài chính (Xem Bản Đính Kèm A để biết mức giá).
29. Các cá nhân không bảo hiểm tại mức trên 500% so với FPL cư trú trong khu vực dịch vụ chính của Trung Tâm Y Tế và nhận được các dịch vụ chăm sóc cấp cứu hoặc cần thiết về mặt y tế hội đủ điều kiện nhận giảm giá ưu đãi (Xem Bản Đính Kèm A để biết mức giá).

30. Trung Tâm Y Tế sử dụng phương pháp xét lại để tính toán khoản tiền thường được tính (Amount Generally Billed, AGB). Mức giá của Medicare và bên thanh toán thương mại được sử dụng để tính AGB. Mức giá hỗ trợ tài chính và Khoản Tiền Thường Được Tính được đánh giá vào ngày 30 tháng Tư mỗi năm dương lịch. Phần trăm Khoản Tiền Thường Được Tính được cung cấp theo yêu cầu tại mọi địa điểm hỗ trợ tài chính hoặc qua việc gửi email tới financialaid@montefiore.org. Sau khi có quyết định về khả năng hội đủ điều kiện nhận Hỗ Trợ Tài Chính, cá nhân hội đủ điều kiện cho FAP không bị tính nhiều hơn khoản tiền thường được tính cho dịch vụ chăm sóc cấp cứu hoặc cần thiết về mặt y tế.

Một so sánh giữa % AGB với mức giá thuộc danh mục hỗ trợ tài chính được hoàn tất cho bệnh nhân tại hoặc dưới mức 100% so với FPL cho tới 500% so với FPL. Mức trần cho các Dịch Vụ Bệnh Viện trong Bản Đính Kèm A như sau (tối đa 500% so với FPL):

- Mức giá cho thăm khám ED không vượt quá 12% chi phí bệnh viện phát sinh.
- Mức giá cho phẫu thuật không lưu trú không vượt quá 21% chi phí bệnh viện phát sinh.
- Mức giá cho Điều Trị Y Tế Ung Thư không vượt quá 20% chi phí bệnh viện phát sinh.
- Mức giá cho Thăm Khám Tại Phòng Khám/Bệnh Học/Lọc Thận/Chụp Quang Tuyến /Xạ Trị không vượt quá 20% chi phí bệnh viện phát sinh.
- Mức giá cho Nhập Viện Nội Trú Cấp Cứu không vượt quá 27% chi phí bệnh viện phát sinh.

31. Danh sách nhà cung cấp (là danh sách các nhà cung cấp (ngoài bệnh viện) cung cấp dịch vụ chăm sóc cấp cứu và cần thiết về mặt y tế tại các cơ sở bệnh viện. Danh sách cho biết liệu nhà cung cấp có thuộc chính sách hỗ trợ tài chính hay không.) được tách thành phụ lục riêng và được cập nhật hàng quý. Bệnh nhân có thể tìm thấy bản sao trên trang web hỗ trợ tài chính tại: <http://www.montefiore.org/financial-aid-policy> hoặc có thể yêu cầu bản sao trên giấy miễn phí bằng cách ghé thăm hoặc gọi đến một trong những văn phòng hỗ trợ tài chính sau:

- 111 East 210th Street (Phòng RS-001) 718-920-5658 (Phân Khu Moses)
- 600 East 233rd Street (Đăng Ký Trung Tâm) 718-920-9954 (Phân Khu Wakefield)
- 1825 Eastchester Road (Văn Phòng Tiếp Nhận Bệnh Nhân) 718-904-2865 (Phân Khu Weiler)
- 2475 St. Raymond Avenue (Đăng Ký Ngoại Trú) 718-430-7339 (Phân Khu Westchester Square)

Mọi ngoại lệ đối với các giới hạn bên trên sẽ được thực hiện tùy theo từng trường hợp và cần có sự phê duyệt của Phó Giám Đốc bộ phận Thu Tiền Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe; Phó Giám Đốc bộ phận Dịch Vụ Chuyên Gia; hoặc Phó Giám Đốc bộ phận Tài Chính. Để thực thi chính sách này, ban quản lý và các cơ sở của Trung Tâm Y Tế phải tuân thủ tất cả các luật, quy tắc và quy định của Liên Bang, Tiểu Bang và địa phương có thể áp dụng vào các hoạt động được thực hiện chiếu theo các luật lệ này.

Bản Định Kèm A: Bảng Các Mức Hỗ Trợ Tài Chính

2018 MỨC NGHÈO LIÊN BANG -	NHÓM TỔNG THU NHẬP (Giới Hạn Mức Tràn)										
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Quy Mô Gia Đình	100%	125%	150%	175%	185%	200%	250%	300%	400%	500%	trên 500%
1	\$12,140	\$15,175	\$18,210	\$21,245	\$22,459	\$24,280	\$30,350	\$36,420	\$48,560	\$60,700	\$60,700
2	\$16,460	\$20,575	\$24,690	\$28,805	\$30,451	\$32,920	\$41,150	\$49,380	\$65,840	\$82,300	\$82,300
3	\$20,780	\$25,975	\$31,170	\$36,365	\$38,443	\$41,560	\$51,950	\$62,340	\$83,120	\$103,900	\$103,900
4	\$25,100	\$31,375	\$37,650	\$43,925	\$46,435	\$50,200	\$62,750	\$75,300	\$100,400	\$125,500	\$125,500
5	\$29,420	\$36,775	\$44,130	\$51,485	\$54,427	\$58,840	\$73,550	\$88,260	\$117,680	\$147,100	\$147,100
6	\$33,740	\$42,175	\$50,610	\$59,045	\$62,419	\$67,480	\$84,350	\$101,220	\$134,960	\$168,700	\$168,700
7	\$38,060	\$47,575	\$57,090	\$66,605	\$70,411	\$76,120	\$95,150	\$114,180	\$152,240	\$190,300	\$190,300
8	\$42,380	\$52,975	\$63,570	\$74,165	\$78,403	\$84,760	\$105,950	\$127,140	\$169,520	\$211,900	\$211,900
Đối với mỗi người được thêm vào.	\$4,320	\$5,400	\$6,480	\$7,560	\$7,992	\$8,640	\$10,800	\$12,960	\$17,280	\$21,600	\$21,600

* Căn cứ vào Hướng Dẫn về Mức Nghèo Liên Bang 2018

Tổng Hợp Mức Giá Về Hỗ Trợ Tài Chính Của Bệnh Viện Và Chuyên Gia

Các Điểm Nổi Bật Chính:

- Phí được ấn định bởi mức % FPL và dịch vụ. Bản liệt kê này thể hiện phí cho Chuyên Gia (PB), Bệnh Viện (HB) và Kết Hợp (PB + HB).
- Phí cụ thể cho các Cơ Sở là Trung Tâm Y Tế Theo Tiêu Chuẩn Liên Bang được cung cấp bên dưới. Những phí này áp dụng cho tất cả các dịch vụ được cung cấp tại các FQHC (ví dụ: tất cả các loại thăm khám, phòng xét nghiệm và chỉ định chụp chiếu). Những mức giá này không áp dụng bên ngoài FQHC, ví dụ: Nội Trú, Phẫu Thuật Cấp Cứu; chụp PET và Trung Tâm Thần Kinh. Để biết danh sách các cơ sở là FQHC, hãy cuộn xuống cuối tài liệu.
- Đối với các cơ sở chỉ có PB (nghĩa là không có PBB), phí kết hợp cho các dịch vụ được cung cấp phải được áp dụng.
- Mức 10 hoặc >500% được coi là 'Giảm Giá Ưu Đãi'. Đối với PB, phí sẽ là 61% số tiền được tính thay vì mức giá cố định. Do đó, bệnh nhân có thể nhận được hóa đơn bổ sung.
- Đối với các thăm khám Nội Trú, mức giá được nêu trong bảng bao gồm chi phí của toàn bộ thời gian nằm viện của bệnh nhân. Khoản tiền cho PB sẽ được phân bổ trong bản kê khoản phải thanh toán cho PB dựa trên phương pháp % tổng số chi phí.
- **Các Trung Tâm Y Tế Theo Tiêu Chuẩn Liên Bang bao gồm:** Comprehensive Family Care Center, Comprehensive Health Care Center, Family Health Center, Williams bridge Family Practice, Castle Hill Family Practice, West Farms Family Practice, University Ave Family Practice, Via Verde Family Practice, South Bronx Health Center, Center for Child Resiliency và NY Child Health Project.
- Đối với mức giá bệnh viện cho tối đa 500% so với FPL, cần so sánh với Khoản Tiền Thường Được Tính và bệnh nhân chịu trách nhiệm thanh toán khoản tiền ít hơn.

Mức giá Hỗ Trợ Tài Chính bên dưới dành cho các Cơ Sở là Trung Tâm Y Tế Theo Tiêu Chuẩn Liên Bang:

		Các Cơ Sở là Trung Tâm Y Tế Theo Tiêu Chuẩn Liên Bang (Federally Qualified Health Center, FQHC)		
Mức Giá	% FPL	Thăm Khám PB	Thăm Khám HB	Thăm Khám Kết Hợp
1	100%	\$0	\$0	\$ 0
2	125%	\$0	\$20	\$ 20
3	150%	\$0	\$30	\$ 30
4	175%	\$0	\$40	\$ 40
5	185%	\$0	\$50	\$50
6	200%	\$0	\$60	\$60
7	250%	\$0	\$90	\$90
8	300%	\$0	\$90	\$90
9	500%	\$0	\$90	\$90
10	>500%	\$0	\$90	\$90

Mức Giá Tài Chính bên dưới cho Lần Thăm Khám Mới hoặc Cũ áp dụng cho các Cơ Sở không phải Trung Tâm Y Tế Theo Tiêu Chuẩn Liên Bang:

(Mức giá này cũng được dùng cho các dịch vụ Bệnh Học (Dịch Vụ Phòng Thí Nghiệm) và Thận.

		Thăm Khám của Bệnh Nhân Mới (TKM)		
Mức Giá	% FPL	TKM PB	*TKM HB	(Các Cơ Sở Chỉ Có PB) TKM Kết Hợp
1	100%	\$0	\$15 Người Lớn /\$0 cho tiền sản hoặc nhi khoa	\$15 Người Lớn /\$0 cho tiền sản hoặc nhi khoa \$15
2	125%	\$0	\$20	\$20
3	150%	\$0	\$30	\$30
4	175%	\$0	\$45	\$45
5	185%	\$0	\$75	\$75
6	200%	\$25	\$105	\$130
7	250%	\$25	\$120	\$145
8	300%	\$25	\$150	\$175
9	500%	\$50	\$200	\$250
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	\$350	= Mức giá PB + Mức giá HB

Thăm Khám Bệnh Nhân Cũ (TKC)				
Mức Giá	% FPL	TKC PB	*TKC HB	(Các Cơ Sở Chỉ Có PB) TKC Kết Hợp
1	100%	\$0	\$15 Người Lớn /\$0 cho tiền sản hoặc nhi khoa	\$15 Người Lớn /\$0 cho tiền sản hoặc nhi khoa
2	125%	\$0	\$20	\$20
3	150%	\$0	\$30	\$30
4	175%	\$0	\$45	\$45
5	185%	\$0	\$75	\$75
6	200%	\$ 15	\$105	\$120
7	250%	\$ 15	\$120	\$135
8	300%	\$ 15	\$150	\$165
9	500%	\$ 25	\$200	\$225
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	\$350	= Mức giá PB + Mức giá HB

Khoa Cấp Cứu (CC)				
Mức Giá	% FPL	CC PB	*CC HB	CC Kết Hợp
1	100%	\$0	\$15 Người Lớn /\$0 cho tiền sản hoặc nhi khoa	\$15 Người Lớn /\$0 cho tiền sản hoặc nhi khoa
2	125%	\$ 10	\$35	\$45
3	150%	\$20	\$45	\$65
4	175%	\$30	\$65	\$95
5	185%	\$40	\$110	\$150
6	200%	\$50	\$155	\$205
7	250%	\$70	\$180	\$250
8	300%	\$100	\$225	\$325
9	500%	\$150	\$700	\$850
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	\$1500	= Mức giá PB + Mức giá HB

		Nội Trú (NT)		
Mức Giá	% FPL	NT PB	NT HB	NT Kết Hợp
1	100%	\$75	\$150	\$225
2	125%	\$ 150	\$ 300	\$450
3	150%	\$250	\$500	\$750
4	175%	5% Số Tiền Được Tính	\$5.000	= Mức giá PB + Mức giá HB
5	185%	9% Số Tiền Được Tính	\$8.500	= Mức giá PB + Mức giá HB
6	200%	12% Số Tiền Được Tính	\$12.000	= Mức giá PB + Mức giá HB
7	250%	14% Số Tiền Được Tính	\$13.500	= Mức giá PB + Mức giá HB
8	300%	17% Số Tiền Được Tính	\$17.000	= Mức giá PB + Mức giá HB
9	500%	51% Số Tiền Được Tính	\$20.000	= Mức giá PB + Mức giá HB
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	\$49.000	= Mức giá PB + Mức giá HB

		Phẫu Thuật Cấp Cứu (PT)		
Mức Giá	% FPL	*PT PB	**PT HB	PT Kết Hợp
1	100%	\$50	\$150	\$200
2	125%	\$75	\$300	\$375
3	150%	\$100	\$400	\$500
4	175%	\$150	\$600	\$750
5	185%	\$250	\$1.000	\$1.250
6	200%	\$350	\$ 1.400	\$1.750
7	250%	\$400	\$1.600	\$2.000
8	300%	\$500	\$2.000	\$2.500
9	500%	\$900	\$3.500	\$4.400
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	\$5.000	= Mức giá PB + Mức giá HB

**Bao Gồm Giá Gây Mê/Tê*

***Giá mỗi thủ thuật*

Thu Thuế về Tiêu Hóa (TH)				
Mức Giá	% FPL	TH PB	*TH HB	TH Kết Hợp
1	100%	\$0	\$100	\$100
2	125%	\$70	\$150	\$220
3	150%	\$100	\$200	\$300
4	175%	\$150	\$300	\$450
5	185%	\$200	\$500	\$700
6	200%	\$250	\$700	\$950
7	250%	\$300	\$800	\$1.100
8	300%	\$350	\$1.000	\$1.350
9	500%	\$400	\$1.800	\$2.200
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	\$2.500	= Mức giá PB + Mức giá HB

**Giá mỗi thủ thuật*

Tiêm Truyền Ung Thư Y Tế (TT)				
Mức Giá	% FPL	TT PB	TT HB	TT Kết Hợp
1	100%	\$0	\$150	\$150
2	125%	\$0	\$225	\$225
3	150%	\$0	\$300	\$300
4	175%	\$0	\$450	\$450
5	185%	\$0	\$750	\$750
6	200%	\$0	\$1.050	\$1.050
7	250%	\$0	\$1.200	\$1.200
8	300%	\$0	\$1.500	\$1.500
9	500%	\$0	\$1.600	\$1.600
10	>500%	\$0	\$4.700	\$4.700

Xạ Trị Ung Thư (XT)				
Mức Giá	% FPL	XT PB	XT HB	XT Kết Hợp
1	100%	\$0	\$60	\$60
2	125%	\$0	\$90	\$90
3	150%	\$0	\$120	\$120
4	175%	\$0	\$180	\$180
5	185%	\$0	\$300	\$300
6	200%	\$0	\$420	\$420
7	250%	\$0	\$480	\$480
8	300%	\$0	\$600	\$600
9	500%	\$0	\$680	\$680
10	>500%	\$0	\$2.800	\$2.800

Chụp X-quang (XQ)				
Mức Giá	% FPL	XQ PB	XQ HB	XQ Kết Hợp
1	100%	\$0	\$15	\$15
2	125%	\$10	\$15	\$25
3	150%	\$10	\$15	\$25
4	175%	\$10	\$15	\$25
5	185%	\$ 10	\$15	\$25
6	200%	\$10	\$15	\$25
7	250%	\$10	\$15	\$25
8	300%	\$10	\$15	\$25
9	500%	\$40	\$50	\$90
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	100% Mức Giá Bảo Hiểm Blue Cross	= Mức giá PB + Mức giá HB

		Siêu Âm (SA)		
Mức Giá	% FPL	SA PB	SA HB	SA Kết Hợp
1	100%	\$0	\$15	\$15
2	125%	\$15	\$20	\$35
3	150%	\$20	\$25	\$45
4	175%	\$25	\$30	\$55
5	185%	\$30	\$35	\$65
6	200%	\$35	\$40	\$75
7	250%	\$40	\$45	\$85
8	300%	\$45	\$50	\$95
9	500%	\$50	\$100	\$150
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	100% Mức Giá Bảo Hiểm Blue Cross	= Mức giá PB + Mức giá HB

		Chụp Quang Tuyến Vú (CQTV)		
Mức Giá	% FPL	CQTV PB	CQTV HB	CQTV Kết Hợp
1	100%	\$0	\$25	\$25
2	125%	\$20	\$30	\$50
3	150%	\$25	\$35	\$60
4	175%	\$30	\$40	\$70
5	185%	\$35	\$50	\$85
6	200%	\$40	\$60	\$100
7	250%	\$50	\$70	\$120
8	300%	\$60	\$90	\$150
9	500%	\$70	\$130	\$200
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	100% Mức Giá Bảo Hiểm Blue Cross	= Mức giá PB + Mức giá HB

Chụp Cắt Lớp Vi Tính (CT)				
Mức Giá	% FPL	CT PB	CT HB	CT Kết Hợp
1	100%	\$0	\$40	\$40
2	125%	\$20	\$45	\$65
3	150%	\$30	\$50	\$80
4	175%	\$40	\$60	\$100
5	185%	\$50	\$75	\$125
6	200%	\$60	\$90	\$150
7	250%	\$80	\$105	\$185
8	300%	\$100	\$130	\$230
9	500%	\$125	\$250	\$375
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	100% Mức Giá Bảo Hiểm Blue Cross	= Mức giá PB + Mức giá HB

Chụp Cộng Hưởng Từ (MRI)				
Mức Giá	% FPL	MRI PB	MRI HB	MRI Kết Hợp
1	100%	\$0	\$150	\$150
2	125%	\$25	\$175	\$200
3	150%	\$35	\$200	\$235
4	175%	\$45	\$250	\$295
5	185%	\$50	\$300	\$350
6	200%	\$65	\$350	\$415
7	250%	\$80	\$400	\$480
8	300%	\$100	\$500	\$600
9	500%	\$150	\$550	\$700
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	100% Mức Giá Bảo Hiểm Blue Cross	= Mức giá PB + Mức giá HB

Mức Giá	% FPL	Chụp PET (Toàn bộ)
1	100%	\$ 150
2	125%	\$ 400
3	150%	\$ 600
4	175%	\$ 800
5	185%	\$ 1.000
6	200%	\$ 1.200
7	250%	\$ 1.400
8	300%	\$ 1.600
9	500%	\$ 2.000
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính

		Tiêm Truyền ở Trung Tâm Thần Kinh
Mức Giá	% FPL	Gây Tê Dây Thần Kinh (Toàn bộ)
1	100%	\$ 50
2	125%	\$ 100
3	150%	\$ 125
4	175%	\$ 150
5	185%	\$ 200
6	200%	\$ 250
7	250%	\$ 300
8	300%	\$ 350
9	500%	\$ 400
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính

		Tiêm Truyền ở Trung Tâm Thần Kinh	
Mức Giá	% FPL	Tiêm Botox (Toàn bộ)	
1	100%	\$	450
2	125%	\$	900
3	150%	\$	1.100
4	175%	\$	1.300
5	185%	\$	1.500
6	200%	\$	1.750
7	250%	\$	2.000
8	300%	\$	2.250
9	500%	\$	2.500
10	>500%	61% Số Tiền Được Tính	

Mọi khoản tiền trong Số Dư của Bệnh Viện (Hospital Balance, HB) bên trên bao gồm phụ phí của Tiểu Bang New York.

Quý vị có thể phản đối mọi quyết định bất lợi hoặc đơn đăng ký bị từ chối trong vòng 30 ngày kể từ khi có quyết định.

TÊN CƠ SỞ

Montefiore Medical Group 4 - Family Care Center
Montefiore Medical Group - Williamsbridge
Montefiore Medical Group - White Plains Road
Montefiore Medical Group - West Farms Family Practice
Montefiore Medical Group - Via Verde
Montefiore Medical Group - University Avenue Family Practice
Montefiore Medical Group - Riverdale
Montefiore Medical Group - Marble Hill Family Practice
Montefiore Medical Group - Greene Medical Arts Pavilion
Montefiore Medical Group - Family Health Center
Montefiore Medical Group - Eastchester
Montefiore Medical Group - Co-op City Office
Montefiore Medical Group - Comprehensive Health Care Center
Montefiore Medical Group - Comprehensive Family Care Center
Montefiore Medical Group - Castle Hill Family Practice
Montefiore Medical Group - Burke Avenue
Montefiore Medical Group - Astor Avenue Pediatrics
Montefiore Medical Center (MMC)- Orthopaedic Surgery Practice
MMC Neurosurgery Practice and Interventional Radiology
MMC Neurology Practice
MMC GI Practice
MMC East Tremont Family Practice
MMC Advanced Imaging
Larchmont Women's Center
Jennie A. Clark Residence - Women in Need
Icahn House Family Shelter
Help Bronx Crotona
Greene Medical Arts Pavilion
Grand Concourse Women's Center
Grand Concourse
East Tremont Family Medical
Diagnostic and Treatment Center (Family Care Center)
Cross County
Co-Op City
Cardiovascular Associates of Westchester
Bronx East
Bronx Cardiac

Centennial Women's Center
Women's Medical Associates
Women's Health at Wakefield Hospital
Women in Need - Suzanne's Place
Williamsbridge Cardiology
Westchester Heart Specialist
Wakefield Campus of the Department of Orthopaedic Surgery
Wakefield Campus of the Department of Ophthalmology and Visual Sciences
Wakefield Ambulatory Care Center
Scarsdale Women's Center
Saratoga Interfaith Family Shelter
Saint John's Family Shelter
Riverdale Women's Center
Ridge Hill Cardiology
Obs/Gyn at Woodlawn (Van Cortlandt)
New Day Domestic Violence Shelter
Montefiore Wakefield Child Psych Clinic
Montefiore School Health Program - William Howard Taft Campus
Montefiore School Health Program - Walton Campus
Montefiore School Health Program - Theodore Roosevelt Campus
Montefiore School Health Program - Stevenson Campus
Montefiore School Health Program - South Bronx Campus
Montefiore School Health Program - P.S./M.S. 95
Montefiore School Health Program - P.S. 85
Montefiore School Health Program - P.S. 8
Montefiore School Health Program - P.S. 64
Montefiore School Health Program - P.S. 55
Montefiore School Health Program - P.S. 28
Montefiore School Health Program - P.S. 105
Montefiore School Health Program - New Settlement Community Campus
Montefiore School Health Program - Mott Haven H.S. Campus
Montefiore School Health Program - Morris Campus
Montefiore School Health Program - M.S. 45
Montefiore School Health Program - M.S. 142 John Philip Sousa
Montefiore School Health Program - I.S. 217 - Entrada Academy and Charter School
Montefiore School Health Program - Herbert H. Lehman Campus
Montefiore School Health Program - Evander Childs Campus
Montefiore School Health Program - DeWitt Clinton High School
Montefiore School Health Program - Christopher Columbus Campus
Montefiore School Health Program - Bronx Regional High School

Montefiore School Health Program – IS 174
Montefiore School Health Program – PS 18
Montefiore School Health Program – MS 113
Montefiore School Health Program – MS 145
Montefiore School Health Program – PS 198
Montefiore School Health Program – PS 199
Montefiore School Health Program – PS 147
Montefiore School Health Program – JHS 151/ Kipp Academy HS
Montefiore School Health Program – IS 98/ Bronx Envision High School
Montefiore Moses Child/Adolescent Clinic
Montefiore Moses Adult/Child Outpatient
Montefiore Medical Park
Montefiore Medical Center - Wakefield Cardiovascular Center
Montefiore Medical Center - Substance Abuse Treatment Program Unit 3
Montefiore Medical Center - Substance Abuse Treatment Program Unit 1
Montefiore Medical Center - STD Initiative
Montefiore Medical Center - South Bronx Health Center for Children and Families
Montefiore Medical Center - Safe House For Lead Poisoning Prevention Program
Montefiore Medical Center - New York Children's Health Project
Montefiore Medical Center - Montefiore Wakefield Chemical Dependency Outpatient Program
Montefiore Medical Center - Montefiore Medical Park Outpatient Rehabilitation Services
Montefiore Medical Center - Montefiore Medical Park Orthodontic Center
Montefiore Medical Center - Montefiore Einstein Center for Cancer Care
Montefiore Medical Center - Montefiore Cardiology
Montefiore Medical Center - Montefiore Advanced Imaging Montefiore Medical Park
Montefiore Medical Center - Montefiore Advanced Imaging Montefiore Medical Park
Montefiore Medical Center - Montefiore Advanced Imaging Medical Arts Pavilion
Montefiore Medical Center - J.E. and Z.B. Butler Child Advocacy Center
Montefiore Medical Center - Center for Radiation Therapy
Montefiore Medical Center - Center for Child Health and Resiliency
Montefiore Hutchinson Campus
Montefiore Behavioral Health Center at Westchester Square
Montefiore Behavioral Health Center
Montefiore Medical Center - Montefiore Wakefield Mental Health Center
Montefiore Medical Group-Eastchester
Montefiore Medical Group-Cross County
Rose F. Kennedy (RFK) Children's Evaluation & Rehabilitation Center (CERC):

358 St. Marks Place, Staten Island, NY 10301
Rose F. Kennedy (RFK) Children's Evaluation & Rehabilitation Center (CERC): 1225 Morris Park Avenue, Bronx, NY 10461
Rose F. Kennedy (RFK) Children's Evaluation & Rehabilitation Center (CERC): 1165 Rockaway Avenue, Brooklyn, NY 11236
Rose F. Kennedy (RFK) Children's Evaluation & Rehabilitation Center (CERC): 161-10 Jamaica Avenue, Queens, NY 11432
Wellness Center at Waters Place
Wellness Center at Port Morris
Wellness Center at Melrose

Người phê duyệt: _____ Ngày: _____

Colleen Blye
Phó Giám Đốc Điều Hành